

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1665/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 3 năm 2018

V/v hỗ trợ kinh phí thực hiện
chính sách chuyển đổi từ
trồng lúa sang trồng ngô

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....2643..... Ngày: 02/4/18..... Chuyên:.....

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô tại vùng Trung du miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên; Công văn số 3037/BTC-NSNN ngày 19/3/2018 của Bộ Tài chính về việc kinh phí thực hiện một số chính sách chưa được bố trí trong định mức chi thường xuyên NSĐP; UBND tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp và kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ kinh phí chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vụ Đông Xuân 2016-2017 và vụ Hè Thu năm 2017 như sau:

1. Tổng diện tích được hỗ trợ (đã chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi): 174,97 ha.
2. Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ: 419,92 triệu đồng (mức hỗ trợ 2,4 triệu đồng/ha).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), KT, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(thh232).



Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục:

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, vụ Đông Xuân 2016-2017 và vụ Hè Thu năm 2017



số: 4665/UBND-NNTN ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Huyện/ thành phố	Vụ Đông Xuân 2016-2017		Vụ Hè Thu năm 2017		Tổng cộng		Ghi chú
		Diện tích (ha)	Kinh phí đề nghị hỗ trợ (triệu đồng)	Diện tích (ha)	Kinh phí đề nghị hỗ trợ (triệu đồng)	Diện tích (ha)	Kinh phí đề nghị hỗ trợ (triệu đồng)	
1	Trà Bồng	0,00	0,00	1,50	3,60	1,50	3,60	Diện tích đã chuyển đổi có đầy đủ hồ sơ xác nhận của UBND xã đối với từng hộ theo Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ
2	Ba Tư	10,38	24,91	21,44	51,45	31,82	76,36	
3	Đức Phổ	0,00	0,00	25,73	61,75	25,73	61,75	
4	Tư Nghĩa	25,37	60,89	90,55	217,32	115,92	278,21	
Tổng cộng		35,75	85,80	139,22	334,12	174,97	419,92	